

Bản án số: 138/2026/HS-ST

Ngày: 19/3/2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Sỹ Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Quang Vinh.

2. Bà Đỗ Thị Kim Nhân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Minh Phước - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh, mở phiên tòa xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 114/2026/TLST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 142/2026/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Trần Quốc T, sinh ngày 19/3/1989 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 525/4 Q, phường G, Thành phố Hồ Chí Minh (địa chỉ cũ: 5 Q, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh); chỗ ở: Không nơi cư trú ổn định; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: lái xe; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T1 và bà Lê Thị H; chưa có vợ, con; tiền sự: không.

Tiền án: Tại bản án số 129/2023/HS-ST ngày 13/6/2023, bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/4/2024, chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 09/6/2025 (có mặt tại phiên tòa).

2. Huỳnh Thị Diễm M, sinh ngày 04/6/1994 tại tỉnh Tiền Giang (nay là tỉnh Đồng Tháp); nơi thường trú: Khu phố E, phường T, tỉnh Đồng Tháp (địa chỉ cũ: Khu phố E, Phường B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang); chỗ ở: C N, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh (địa chỉ cũ: C N, phường Đ, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh); trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: không; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nữ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Hữu G và bà Trương Thị Kim L; chưa có chồng con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 09/6/2025 (vắng mặt tại phiên tòa).

3. Nguyễn Hoàng Minh C, sinh ngày 15/6/1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 101/26 N, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh (địa chỉ cũ: 1 N, Phường E, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh); chỗ ở: 1 N, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh (địa chỉ cũ: 1 N, Phường E, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh); trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: nhân viên; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam;

con ông Nguyễn Trọng Hoàng V và bà Lê Thị Dạ T2; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 09/6/2025 (có mặt tại phiên tòa).

4. Phạm Tiến Đ, sinh ngày 25/11/1994 tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là Thành phố Hồ Chí Minh); nơi thường trú: A Lầu A Chung cư D Đ, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh (địa chỉ cũ: A01/2 L Chung cư D Đ, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh); chỗ ở: Không nơi cư trú ổn định; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: nhân viên; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc T3 và bà Phạm Thị Y; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 09/6/2025 (có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty Cổ phần D; địa chỉ trụ sở: Tòa V, đường C, khu đô thị V, phường P, Thành phố Hà Nội; địa chỉ chi nhánh T6: L20A, V, số G L, phường S, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của Công ty Cổ phần D: Ông Huỳnh Tấn T4 là đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 22/10/2025 của bà Nguyễn Hoàng Á là Giám đốc Khối vận hành 2 Bánh Công ty Cổ phần D). Địa chỉ liên lạc: L20A, V, số G L, phường S, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng: Ông Su Đức P, sinh năm 1989; địa chỉ: Số B đường L, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 22/5/2025, tổ công tác Công an phường T, Thành phố Hồ Chí Minh tuần tra đến trước địa chỉ số A - A T, phường T, Quận A (nay là phường T), Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện Su Đức P điều khiển xe mô tô hiệu Honda Airblade, màu trắng biển số 59D1-696.38 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên tiến hành kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra phát hiện tại móc treo đồ bên trái бага giữa xe của P có 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng được bấm vào bộ quần áo màu vàng, có hoa văn màu đen để trong 01 gói nylon màu trắng được dán kín, bên ngoài là 01 gói nylon màu trắng nghi vấn là ma túy nên tiến hành thu giữ vật chứng và đưa P về trụ sở Công an phường T làm rõ. Tại cơ quan công an, P khai nhận là tài xế thuộc hãng xe công nghệ “Be” đang đi giao hàng cho khách. Tiến hành truy xét theo thông tin đơn hàng do Su Đức P cung cấp, Cơ quan điều tra xác định Huỳnh Thị Diễm M và Huỳnh Đặng Quốc N là người đặt giao đơn hàng nên đã đưa M và N về trụ sở làm rõ.

Tại cơ quan điều tra, M khai nhận là người trực tiếp giao đơn hàng túi quần áo bên trong có bấm 01 gói nylon chứa ma túy “đá” cho tài xế xe ôm công nghệ “Be” đi giao cho người mua.

Tiếp tục truy xét đối tượng đặt mua ma túy theo đơn hàng của Su Đức P và thông tin do M cung cấp. Khoảng 19 giờ 50 phút ngày 22/5/2025, tổ công tác phát hiện Nguyễn Hoàng Minh C đang đứng trước nhà số A N, Phường E, quận B nên đã mời về trụ sở để làm rõ. C thừa nhận có hùn tiền với Phạm Tiến Đ đặt mua ma túy để cùng nhau sử dụng và khai ra địa chỉ nơi Đ đang ở là nhà của C tại số A N, Phường E, quận B. Cơ quan điều tra đã phối hợp với Công an P1, quận B kiểm tra lưu trú và yêu cầu Đ về trụ sở để làm rõ.

Từ lời khai của Huỳnh Đặng Quốc N xác định người bán ma túy cho N là Trần Quốc T. Khoảng 15 giờ 10 phút ngày 24/5/2025, tổ tuần tra phát hiện đối tượng có đặc điểm nhận dạng giống như N và M miêu tả đang điều khiển xe mô tô biển số 59TA-009.08 dừng phía trước nhà số C N, phường Đ, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh nên đã đưa về trụ sở Công an phường để làm rõ. Tại trụ sở Công an phường T, qua kiểm tra phát hiện bên trong túi quần bên phải, phía trước của T đang mặc có 01 gói giấy, bên trong gói giấy có 01 gói nylon chứa tinh thể, T khai là ma túy đá nên Công an phường T tiến hành thu giữ vật chứng, lập hồ sơ chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Huỳnh Đặng Quốc N và Huỳnh Thị Diễm M tại phòng bên trong, tầng C, nhà số C N, phường Đ, Quận A, phát hiện thu giữ: 01 gói nylon chứa 01 viên nén màu xanh; 05 gói nylon chứa tinh thể, N và M khai là ma túy; 01 bật lửa; 01 bình thủy tinh; 01 ống hút thủy tinh; 01 ống hút nhựa; 01 cân tiểu ly; 02 túi nylon màu đỏ; 01 kẹp bấm màu xanh, 01 túi vải màu đỏ đựng kim bấm; 01 gói nylon đựng nhiều gói nylon.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Hoàng Minh C, Phạm Tiến Đ và Trần Quốc T không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu liên quan đến ma túy.

Tại Kết luận giám định số 7281/KL-KTHS ngày 30/5/2025 của Phòng Kỹ thuật - Công an Thành phố H kết luận: 01 gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Phương N1 (Điều tra viên) và hình dấu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, bên trong có: 01 gói nylon chứa tinh thể là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,1864 gam loại Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số 7265/KL-KTHS ngày 30/5/2025 của Phòng Kỹ thuật - Công an Thành phố H kết luận: 01 gói nylon chứa tinh thể là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3612 gam, loại Methamphetamine; 05 gói nylon chứa tinh thể đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 4,3235 gam, loại Methamphetamine; 01 gói nylon chứa 01 viên nén màu xanh là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3971 gam, loại MDMA, Ketamine;

Quá trình điều tra xác định: Khoảng tháng 01 năm 2025, do thiếu tiền tiêu xài nên Huỳnh Đặng Quốc N đã dùng tài khoản zalo tên “Mon” liên lạc với tài khoản zalo tên “Hommie” của Trần Quốc T để mua ma túy “đá” về bán lại kiếm lời. N đã mua ma túy của T được khoảng 10 lần, mỗi lần mua 3.000.000 đồng/05 gram ma túy “đá” để bán lại cho các con nghiện khác với giá 100.000 đồng/0,1 gram. Hai lần gần nhất Nguyên mua ma túy của T, cụ thể:

- Ngày 19/5/2025, N mua của T 05 gam ma túy “đá”, N sử dụng tài khoản Ngân hàng V1 số 0903303280 tên HUYNH DANG QUOC NGUYEN chuyển 2.900.000 đồng vào tài khoản Ngân hàng M1 số 0901337124 tên TRAN QUOC THANG trả tiền mua ma túy, sau đó T trực tiếp mang ma túy đến nhà giao cho N.

- Ngày 21/5/2025, N mua của T 05 gam ma túy “đá”, N chuyển khoản 03 lần với tổng số tiền 2.997.000 đồng cho T để thanh toán tiền mua ma túy (lần 1 chuyển 1.999.000 đồng, lần 2 chuyển 499.000 đồng, lần 3 chuyển 499.000 đồng). Sau khi nhận đủ tiền, T đã trực tiếp mang ma túy đến nhà giao cho N. Tại thời điểm T đến giao ma túy, Huỳnh Thị Diễm M cũng có mặt chứng kiến và biết sự việc.

Huỳnh Thị Diễm M và N sống chung với nhau như vợ chồng nên từ khi N bắt đầu mua bán ma túy, N có nói cho M biết, đến khoảng tháng 03/2025, M bắt đầu phụ giúp N mua bán trái phép chất ma túy. Cụ thể: M là người gói hàng (thường là quần áo cũ đã

được M mua chuẩn bị từ trước), bỏ ma túy đã được N dán kín vào bên trong rồi giao cho xe ôm công nghệ “Be” do N đặt để giao cho người mua. Nếu N không có ở nhà, M sẽ thay Nguyên ngụy trang ma túy bằng cách dùng ghim bấm, bấm gói nylon chứa ma túy (đã được N phân thành từng gói nylon nhỏ) dính vào quần áo, bỏ toàn bộ vào túi nylon dán kín, giao hàng cho khách thông qua tài xế xe ôm công nghệ “Be” đã được N đặt qua ứng dụng Be. Về nguồn gốc ma túy, lợi nhuận cũng như khách mua ma túy, M không biết. M đã nhiều lần phụ giúp N cất giấu, đóng gói ma túy và giao cho tài xế xe ôm công nghệ để đi giao bán cho khách, lần gần nhất M phụ giúp N là vào ngày 21 và 22/5/2025. Cụ thể:

- Ngày 21/5/2025, N đưa cho M 01 gói nylon ma túy "đá" yêu cầu M bỏ vào 01 bì thư để N đi giao cho khách. M lấy 01 gói nylon chứa ma túy "đá" bỏ vào bì thư rồi đưa lại cho N, N chở M đi cùng đến 1 N, Phường E, quận B, thành phố Hồ Chí Minh để giao ma túy cho Nguyễn Hoàng Minh C.

- Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 22/5/2025, N đưa cho M 01 gói nylon ma túy "đá" yêu cầu M bỏ vào 01 bì thư để N đi giao cho khách. M lấy 01 gói nylon chứa ma túy "đá" bấm vào thiệp sinh nhật bỏ vào 01 bì thư rồi đưa lại cho N để N đi giao cho khách. M không biết N bán ma túy cho ai, khi bị bắt thì M mới biết số ma túy "đá" trên N bán lại cho Phạm Tiến Đ.

- Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 22/5/2025, M phụ giúp N đóng gói ngụy trang ma túy "đá" bên trong quần áo nữ cũ rồi xuống giao gói hàng bên trong có chứa ma túy cho tài xế hãng "BE" đi xe biển số 59D1-696.38 để đi giao cho người mua là Nguyễn Hoàng Minh C.

Từ đầu năm 2025 cho đến trước khi bắt, Nguyễn Hoàng Minh C đã nhiều lần liên lạc với N để mua ma túy “đá” với số tiền từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng, N là người trực tiếp đến giao ma túy cho C hoặc thông qua ứng dụng xe ôm công nghệ “Be”. Lần gần nhất C mua ma túy của N, cụ thể:

- Ngày 21/5/2025, C đặt mua 300.000 đồng ma túy "đá" và đã sử dụng tài khoản Momo (tôi đăng ký bằng số 0924089951) để chuyển khoản vào tài khoản Momo 0903303280 của N, sau đó N có chở theo Huỳnh Thị Diễm M giao ma túy đựng trong 01 gói nylon bỏ vào bên trong 01 bì thư cho C tại địa chỉ số A đường N, Phường E, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 22/5/2025, C đi làm về thì gặp Đ, cả hai đã thống nhất cùng nhau hùn tiền mua ma túy “đá” về sử dụng, Đ đưa 100.000 đồng tiền mặt cho C để C liên hệ mua ma túy. Đến khoảng 18 giờ 10 phút ngày 22/05/2025, C sử dụng tài khoản Zalo tên “Nguyễn Hoàng Minh C” nhắn tin vào tài khoản tên “Mon” mua của N 500.000 đồng ma túy đá, C sử dụng tài khoản “Momo” (đăng ký bằng số điện thoại 0924089951) chuyển khoản số tiền 520.000 đồng qua tài khoản “MoMo” của N (được đăng ký bằng số điện thoại 0903303280). Sau đó, N vào phòng riêng của mình tại nhà số C N, phường Đ, Quận A lấy 01 gói nylon chứa ma túy “đá” từ trong kệ tủ gần tủ lạnh, dùng ống hút nhựa múc ma túy “đá” ra gói nylon nhỏ, cất giấu vào 01 bộ quần áo nữ, dùng ghim bấm gói nylon chứa ma túy “đá” vào cổ áo để ngụy trang, bỏ bộ quần áo vào túi nylon màu đỏ dán kín lại rồi bỏ vào túi nylon màu trắng. Sau đó, N đặt giao hàng thông qua ứng dụng “Be” để giao ma túy đến nhà của C tại số A N, Phường E, quận B. Khoảng 10 phút sau có tài xế “Be” gọi cho N để nhận hàng, N nói cho M biết biển số xe của tài xế “Be” đến nhận hàng là 59D1-696.38 để M xuống giao gói hàng bên trong có chứa ma túy đã ngụy trang, M xuống giao hàng cho tài xế “Be” rồi quay lên phòng.

Trước đó khoảng 11 giờ 30 phút ngày 22/5/2025, Đ gọi vào số điện thoại 0903303280 của N nói là bạn của C giới thiệu đặt mua 300.000 đồng ma túy “đá”, N đồng ý và hẹn giao trong hẻm A N, Phường E, quận B. Sau khi nhận được số tiền 300.000 đồng từ tài khoản Ngân hàng M2 số 0941880233 tên PHAM TIEN DAT chuyển đến, khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày, N đã đến địa điểm trên giao gói ma túy “đá” cho Đ.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ và số ma túy bán cho N: Thông qua bạn bè xã hội giới thiệu, T biết người phụ nữ tên S (không rõ lai lịch) sử dụng Zalo tên “Sương Sương” có bán ma túy nên đã nhiều lần mua ma túy của S để bán lại kiếm lời. T mua ma túy đá của S với giá 2.800.000 đồng/05 gam, T chuyển khoản thanh toán tiền mua ma túy thông qua mã QR do S cung cấp, ma túy được “Sương” giao thông qua xe ô-mô công nghệ G1 tại phía trước Cao ốc B N, B H, Phường B, Quận A, thành phố Hồ Chí Minh. Số ma túy bị phát hiện thu giữ vào ngày 24/5/2025 được T cất giữ nhằm bán lại cho khách nhưng chưa kịp bán thì bị kiểm tra phát hiện thu giữ.

Tại cơ quan điều tra, Trần Quốc T, Huỳnh Đăng Quốc N, Huỳnh Thị Diễm M, Nguyễn Hoàng Minh C và Phạm Tiến Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Lời khai của các bị can phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản ghi nhận sự việc, biên bản khám xét, biên bản đối chất, nhận dạng, biên bản niêm phong tài liệu, đồ vật, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập.

Đối với các đối tượng liên quan là các đối tượng mua trái phép chất ma túy của T và N cũng như đối tượng S sử dụng Zalo tên “Sương Sương” bán trái phép chất ma túy cho T. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, đủ cơ sở sẽ tiến hành xử lý sau.

Đối với Huỳnh Đăng Quốc N, trong quá trình tạm giam tại Trại tạm giam C - Phân trại tạm giam khu vực Quận A, Công an Thành phố H, N đã chết vào lúc 22 giờ 35 phút ngày 25/9/2025 theo giấy báo tử số 103.BGT.79013.25 ngày 26/9/2025 Quyền số 02/2025 của Bệnh viện N2, nguyên nhân chết do ngưng tim trước nhập viện chưa rõ nguyên nhân, suy tim EF 40%, bệnh cơ tim dẫn nở, bệnh tim thiếu máu cục bộ. Căn cứ trích lục khai tử số 375/2025/TLKT-BS của Ủy ban nhân dân phường T, Thành phố Hồ Chí Minh và các tài liệu liên quan xác định N đã chết nên ngày 14/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã ban hành Quyết định đình chỉ điều tra bị can số B14294/QĐ-CSMT đối với Huỳnh Đăng Quốc N.

Vật chứng vụ án: 03 Gói niêm phong bên trong là ma túy còn lại sau giám định.

Thu giữ của Trần Quốc T: 01 xe mô tô hiệu Vinfast biển số 59TA-099.08, số khung: RPXP1LHHV-PE061307, số máy VFHCEAD231014D0238; 01 điện thoại Iphone 12 và số tiền 200.000 đồng.

Thu giữ của Huỳnh Đăng Quốc N: 01 điện thoại Iphone 14 Plus (Imei 1: 355348893788012; Imei 2: 357497682915191) liên quan đến việc trao đổi mua bán ma túy; 01 bình thủy tinh; 01 kẹp bấm màu xanh; 01 ống hút nhựa; 02 túi nylon màu đỏ; 01 bật lửa màu đen; 01 túi vải đỏ đựng nhiều ghim bấm; 01 ống thủy tinh; 01 gói nylon đựng nhiều gói nylon nhỏ; 01 cân tiêu ly.

Thu giữ của Huỳnh Thị Diễm M: 01 điện thoại Iphone 11.

Thu giữ của Nguyễn Hoàng Minh C: 01 điện thoại Samsung Galaxy A14 và số tiền 100.000 đồng.

Thu giữ của Phạm Tiến Đ: 01 điện thoại Iphone 6S Plus; 02 túi nylon màu xanh, 01 túi nylon màu đen đựng 100 gói nylon nhỏ (chưa qua sử dụng).

Tại bản Cáo trạng số 94/CT-VKS-KV1 ngày 25/11/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Quốc T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251; bị cáo Huỳnh Thị Diễm M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251; các bị cáo Nguyễn Hoàng Minh C và Phạm Tiến Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đính chính nội dung cáo trạng, xác định khối lượng ma túy bị cáo Trần Quốc T phải chịu trách nhiệm hình sự là 5,8711 gam, ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine, không truy tố bị cáo Trần Quốc T đối với 0,3971 gam ma túy ở thể rắn loại MDMA, Ketamine do số ma túy này N mua từ đối tượng tên “Tài” chưa rõ lai lịch, không phải mua của T.

Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Quốc T, Huỳnh Thị Diễm M, Nguyễn Hoàng Minh C và Phạm Tiến Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh. Các bị cáo thừa nhận việc Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội danh là đúng, không oan sai.

Ông Huỳnh Tấn T4 đại diện Công ty Cổ phần D đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho công ty xe mô tô biển số 59TA-099.08, do Công ty không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

Sau khi kiểm tra toàn bộ lời khai của các bị cáo cùng với các tài liệu chứng cứ khác được đưa ra xem xét tại phiên tòa; đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Trần Quốc T, Huỳnh Thị Diễm M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, các bị cáo Nguyễn Hoàng Minh C, Phạm Tiến Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Quốc T từ 09 năm đến 10 năm tù. Phạt bổ sung bị cáo 20.000.000 đồng để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Diễm M từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Minh C từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phạm Tiến Đ từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Huỳnh Thị Diễm M, Nguyễn Hoàng Minh C và Phạm Tiến Đ.

Về xử lý vật chứng đề nghị: Tịch thu, tiêu hủy: 03 gói niêm phong bên trong là ma túy còn lại sau giám định; 01 bình thủy tinh; 01 kẹp bấm màu xanh; 01 ống hút nhựa; 02 túi nylon màu đỏ; 01 bật lửa màu đen; 01 túi vải đỏ đựng nhiều ghim bấm; 01 ống thủy tinh; 01 gói nylon đựng nhiều gói nylon nhỏ. Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 cân tiểu ly; 01 điện thoại Iphone 12; 01 điện thoại Iphone 14 Plus; 01 điện thoại Iphone 6S Plus; 01 điện thoại Iphone 11; 01 điện thoại Samsung Galaxy A14 và số tiền 300.000 đồng. Trả lại cho Công ty Cổ phần D và Thông minh GSM 01 xe mô tô biển số 59TA-099.08.

Các bị cáo Trần Quốc T, Huỳnh Thị Diễm M, Nguyễn Hoàng Minh C và Phạm Tiến Đ đồng ý với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh, không tranh luận.

Trong phần nói lời sau cùng, các bị cáo Trần Quốc T, Huỳnh Thị Diễm M, Nguyễn Hoàng Minh C và Phạm Tiến Đ thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình, hòa nhập xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo Trần Quốc T, Huỳnh Thị Diễm M, Nguyễn Hoàng Minh C và Phạm Tiến Đ không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Quốc T, Huỳnh Thị Diễm M, Nguyễn Hoàng Minh C và Phạm Tiến Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở xác định:

Thông qua bạn bè xã hội giới thiệu, T biết người phụ nữ tên S (không rõ lai lịch) sử dụng Zalo tên “Sương Sương” có bán ma túy nên đã nhiều lần mua ma túy của S để bán lại cho khách kiếm lời. T đã bán cho Huỳnh Đăng Quốc N khoảng 10 lần, mỗi lần mua 3.000.000 đồng/05 gram ma túy “đá”. Trong đó, T bán cho N hai lần gần nhất, cụ thể: ngày 19/5/2025, T bán cho N 05 gam ma túy “đá” với giá 2.900.000 đồng; ngày 21/5/2025, T bán cho N 05 gam ma túy “đá” với giá 2.997.000 đồng, T nhận tiền do N chuyển khoản và giao ma túy đến nhà cho N tại địa chỉ số C N, phường Đ, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Sau khi mua ma túy của T, Huỳnh Đăng Quốc N phân chia thành nhiều gói nhỏ để bán lại cho người nghiện kiếm lời, trong đó có Nguyễn Hoàng Minh C và Phạm Tiến Đ. Quá trình mua bán, Huỳnh Thị Diễm M biết rõ N bán ma túy nhưng vẫn nhiều lần giúp N đóng gói, nguy trang và trực tiếp xuống giao hàng bên trong có chứa ma túy cho tài xế của hãng xe công nghệ để đi giao cho người mua. Trong đó, M phụ giúp Nguyên bán ma túy 03 lần gần nhất, cụ thể: ngày 21/5/2025, M lấy 01 gói nylon ma túy “đá” bỏ vào 01 bì thư rồi đưa lại cho N, N chở M đến địa chỉ 1 N, Phường E, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh giao cho Nguyễn Hoàng Minh C; khoảng 11 giờ 30 phút ngày 22/5/2025, M lấy 01 gói nylon chứa ma túy “đá” bấm vào thiệp sinh nhật bỏ vào 01 bì thư rồi đưa cho N đi giao cho Phạm Tiến Đ; khoảng 18 giờ 00 phút ngày 22/5/2025, M phụ giúp N nguy trang ma túy “đá” bên trong quần áo cũ rồi xuống giao gói hàng bên trong có chứa ma túy cho tài xế hãng “Be” biển số 59D1-696.38 để đi giao cho Nguyễn Hoàng Minh C.

Trước đó khoảng 11 giờ 30 phút ngày 22/5/2025, Đ gọi vào số điện thoại 0903303280 của N nói là bạn của C giới thiệu đặt mua 300.000 đồng ma túy “đá”, N

đồng ý và hẹn giao trong hẻm A N, Phường E, quận B. Sau khi nhận được số tiền 300.000 đồng từ tài khoản Ngân hàng M2 số 0941880233 tên PHAM TIEN DAT chuyển đến, khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày, N đã đến địa điểm trên giao gói ma túy “đá” cho D.

Từ đầu năm 2025 cho đến trước khi bắt, C đã nhiều lần liên lạc với N để mua ma túy “đá” với số tiền từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng để sử dụng, N là người trực tiếp đến giao ma túy cho C hoặc giao ma túy thông qua ứng dụng xe ôm công nghệ “Be”. Ngày 21/5/2025, C đặt mua và chuyển khoản 300.000 đồng vào tài khoản Momo 0903303280 của N, sau đó N có chở theo Huỳnh Thị Diễm M đến giao ma túy được bỏ vào trong 01 bì thư cho C tại địa chỉ số A đường N, Phường E, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 22/5/2025, C và Phạm Tiến Đ thống nhất cùng nhau hùn tiền mua ma túy đá để sử dụng, C chuyển số tiền 500.000 đồng cho N qua ứng dụng Momo đặt mua ma túy, N báo sẽ giao ma túy cho C thông qua dịch vụ giao hàng của hãng “B1”, xe mô tô biển số 59D1-696.38.

Đến khoảng 18 giờ 45 phút ngày 22/5/2025, khi Su Đức P là tài xế hãng xe “Be” đang điều khiển xe gắn máy biển số 59D1-696.38 đến trước nhà số A - A T, phường T thì bị kiểm tra, thu giữ tại móc treo đồ bên trái бага giữa xe của P có 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,3612 gam loại Methamphetamine.

Tiến hành khám xét chỗ ở của Huỳnh Đăng Quốc N và Huỳnh Thị Diễm M tại phòng bên trong, tầng C, nhà số C N, phường Đ, Quận A, thu giữ số ma túy N mua của T chưa bán hết bao gồm 05 gói nylon chứa tinh thể là ma túy ở thể rắn có khối lượng 4,3235 gam loại Methamphetamine. Ngoài ra, còn thu giữ 01 gói nylon chứa 01 viên nén màu xanh, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,3971 gam loại MDMA, Ketamine là ma túy N mua của đối tượng “Tài” không rõ lai lịch trên Telegram để bán lại.

Tiến hành truy xét, bắt giữ Trần Quốc T, qua kiểm tra phát hiện bên trong túi quần bên phải, phía trước T đang mặc có 01 gói giấy, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 1,1864 gam loại Methamphetamine, T khai cất giữ ma túy để bán cho người mua, nhưng chưa kịp bán thì bị bắt giữ. T khai nhận trước đó đã nhiều lần bán ma túy cho N và chỉ bán ma túy đá loại Methamphetamine.

Toàn bộ số ma túy trên được giám định theo Kết luận giám định số 7281/KL-KTHS ngày 30/5/2025 và Kết luận giám định số 7265/KL-KTHS ngày 30/5/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Đối với Huỳnh Đăng Quốc N, quá trình tạm giam tại Trại tạm giam chỉ H1 - Phân trại tạm giam khu vực Quận A, Công an Thành phố H, N đã chết vào lúc 22 giờ 35 phút ngày 25/9/2025 theo giấy báo tử số 103.BGT.79013.25 ngày 26/9/2025 Quyển số 02/2025 của Bệnh viện N2, nguyên nhân chết do ngưng tim trước nhập viện chưa rõ nguyên nhân, suy tim EF 40%, bệnh cơ tim dẫn nở, bệnh tim thiếu máu cục bộ. Căn cứ trích lục khai tử số 375/2025/TLKT-BS của Ủy ban nhân dân phường T, Thành phố Hồ Chí Minh và các tài liệu liên quan xác định N đã chết nên ngày 14/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Quyết định đình chỉ điều tra bị can số B14294/QĐ-CSMT đối với Huỳnh Đăng Quốc N là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với 0,3971 gam loại MDMA, Ketamine thu giữ tại chỗ ở của N là ma túy N mua của đối tượng “Tài” không rõ lai lịch trên T5, do N đã chết nên không xem xét xử lý.

[3] Như vậy, bị cáo Trần Quốc T phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi nhiều lần bán ma túy cho Huỳnh Đăng Quốc N và phải chịu trách nhiệm hình sự đối với số ma túy ở thể rắn bị thu giữ trong người khi đang đi giao cho người mua là 1,1864 gam loại Methamphetamine và số ma túy đã bán cho N trước đó gồm 0,3612 gam loại Methamphetamine Nguyên bán cho C và 4,3235 gam loại Methamphetamine Nguyên còn cất giấu tại chỗ ở, tổng cộng là 5,8711 gam loại Methamphetamine.

Bị cáo Huỳnh Thị Diễm M phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi nhiều lần giúp sức cho N đóng gói, nguy trang, trực tiếp xuống giao hàng bên trong có chứa ma túy cho tài xế xe ôm công nghệ, phạm tội thuộc trường hợp từ 02 lần trở lên.

Các bị cáo Nguyễn Hoàng Minh C và Phạm Tiến Đ phải chịu trách nhiệm hình sự đối với 0,3612 gam ma túy loại Methamphetamine đặt mua của N để sử dụng đang trên đường đi giao thì bị phát hiện, thu giữ.

[4] Từ nội dung đã nhận định từ mục [1] đến mục [3] có đủ cơ sở để kết luận:

Bị cáo Trần Quốc T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp từ 02 lần trở lên và “Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo Huỳnh Thị Diễm M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp từ 02 lần trở lên, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Các bị cáo Nguyễn Hoàng Minh C và Phạm Tiến Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bản Cáo trạng đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[5] Hành vi phạm tội của các bị cáo Trần Quốc T, Huỳnh Thị Diễm M, Nguyễn Hoàng Minh C và Phạm Tiến Đ là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, không những gây mất trật tự trị an, sức khỏe con người, mà còn làm tha hóa thanh thiếu niên, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Bản thân các bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình phạm tội. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tội danh mà các bị cáo phạm phải nhằm giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[6] Về nhân thân: Các bị cáo Huỳnh Thị Diễm M, Nguyễn Hoàng Minh C, Phạm Tiến Đ có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo Trần Quốc T có nhân thân xấu, từng bị xử phạt tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[7] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Trần Quốc T có 01 tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích, lại tiếp tục phạm tội nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Trần Quốc T, Huỳnh Thị Diễm M, Nguyễn Hoàng Minh C, Phạm Tiến Đ đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[8] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, vai trò của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hoàn cảnh và nhân thân của từng bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định khi quyết định hình phạt cho các bị cáo như sau:

Trong vụ án này, bị cáo Trần Quốc T phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với hành vi do bị cáo thực hiện, bị cáo Huỳnh Thị Diễm M phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức cho Huỳnh Đăng Quốc N mua bán ma túy, các bị cáo Nguyễn Hoàng Minh C, Phạm Tiến Đ cùng phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi hùn tiền mua ma túy về sử dụng. Các bị cáo Huỳnh Thị Diễm M, Nguyễn Hoàng Minh C, Phạm Tiến Đ phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn nên áp dụng quy định tại Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự để xử phạt mỗi bị cáo với mức hình phạt phù hợp để răn đe và ngăn ngừa tội phạm.

[9] Về hình phạt bổ sung: ngoài hình phạt chính, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Trần Quốc T theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để nộp vào ngân sách Nhà nước. Riêng các bị cáo Huỳnh Thị Diễm M, Nguyễn Hoàng Minh C, Phạm Tiến Đ phạm tội với vai trò hạn chế, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[10] Về hành vi của các đối tượng liên quan: Đối với các đối tượng mua ma túy của T và N cũng như đối tượng S sử dụng Zalo tên “Sương Sương” bán trái phép chất ma túy cho T. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào đủ căn cứ sẽ xử lý sau là có căn cứ.

[11] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với số ma túy sau giám định là vật cấm lưu hành và các vật chứng gồm bình thủy tinh, kẹp bấm màu xanh, ống hút nhựa, túi nylon màu đỏ, bật lửa màu đen, túi vải đỏ đựng nhiều ghim bấm, ống thủy tinh, gói nylon đựng nhiều gói nylon nhỏ, cân tiểu ly không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại Iphone 12, số tiền 200.000 đồng thu giữ của Trần Quốc T; 01 cân tiểu ly, 01 điện thoại Iphone 14 Plus thu giữ của Huỳnh Đăng Quốc N; 01 điện thoại Samsung Galaxy A14, số tiền 100.000 đồng thu giữ của Nguyễn Hoàng Minh C; 01 điện thoại Iphone 6S Plus của Phạm Tiến Đ, 01 điện thoại Iphone 11 thu giữ của Huỳnh Thị Diễm M. Các bị cáo sử dụng điện thoại làm phương tiện để trao đổi mua bán ma túy, sử dụng cân tiểu ly để phân chia ma túy, số tiền 300.000 đồng là tiền giao dịch mua bán ma túy. Đây là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội và tài sản có được hành vi phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Vinfast biển số 59TA-099.08, số khung RXPX1LHHV-PE061307, số máy VFHCEAD231014D0238 thu giữ của Trần Quốc T. Qua xác minh, xe thuộc sở hữu của Công ty Cổ phần D. Công ty ký hợp đồng hợp tác số 2003400254/HĐHT-GSM/241113 ngày 13/11/2025 và Biên bản số 2004801018/BBGX/CTX ngày 22/11/2024 bàn giao xe cho ông Trần Quốc C1 (em ruột của Trần Quốc T) để C1 làm tài xế xe công nghệ của ứng dụng Xanh SM. Kết quả xác

minh được biết Trần Quốc C1 đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H khởi tố, bắt tạm giam ngày 03/5/2025 về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” trong vụ án khác. Trần Quốc T khai nhận do không có việc làm ổn định nên T đã hỏi xin mượn tài khoản Xanh SM và phương tiện của em trai là Trần Quốc C1 để kiểm thêm thu nhập, C1 không biết việc T lấy xe mô tô biển số 59TA-099.08 để đi mua bán ma túy. Do đã xác định được chủ sở hữu nên cần trả lại xe cho Công ty Cổ phần D.

[12] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Về quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Quốc T 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 09/6/2025.

Phạt bổ sung bị cáo Trần Quốc T số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Diễm M 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 09/6/2025.

3. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Minh C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 09/6/2025.

4. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phạm Tiến Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 09/6/2025.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 Gói niêm phong bên ngoài có ghi vụ số 2319/25 (1), các chữ ký ghi tên Trung tá Nguyễn Xuân S1, Huỳnh Khắc B; 01 Gói niêm phong bên ngoài có ghi vụ số 2319/25 (2), các chữ ký ghi tên Trung tá Nguyễn Xuân S1, Huỳnh Khắc B; 01 Gói niêm phong bên ngoài có ghi vụ số 2332/25, các chữ ký ghi tên Đại úy Nguyễn Văn Út L1, Huỳnh Khắc B, bên trong là phần còn lại sau giám định; 01 bình thủy tinh; 01 kẹp bấm màu xanh; 01 ống hút nhựa; 02 túi nylon màu đỏ; 01 bật lửa màu đen; 01 túi vải đỏ đựng nhiều ghim bấm; 01 ống thủy tinh; 01 gói nylon đựng nhiều gói nylon nhỏ.

- Tịch thu, nộp vào Ngân sách Nhà nước: 01 cân tiểu ly; 01 điện thoại Iphone 12 (Imei 1: 354419336073832; Imei 2: 354419335919753); 01 điện thoại Iphone 14 Plus (Imei 1: 355348893788012; Imei 2: 3574976829151910); 01 điện thoại Iphone 11 (Imei 1: 356561106142541; Imei 2: 356561106139844); 01 điện thoại Samsung Galaxy A14

(Imei 1: 357368582915195; Imei 2: 357497682915191); 01 điện thoại Iphone 6S Plus (I: 353278071603240) và số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

- Trả lại cho Công ty Cổ phần D và Thông minh GSM 01 xe mô tô biển số 59TA-099.08, số khung RXP1LHHV-PE061307, số máy VFHCEAD231014D0238.

(Các vật chứng trên theo Phiếu nhập kho vật chứng số 70/2025/PNK-PTTGKVQ1 ngày 26/9/2025 của Trại tạm giam Chí Hòa - Phân trại tạm giam khu vực Quận 1, Công an Thành phố Hồ Chí Minh và Giấy nộp tiền vào tài khoản kho bạc nhà nước khu vực II do Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam phát hành ngày 23/10/2025).

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc các bị cáo Trần Quốc T, Huỳnh Thị Diễm M, Nguyễn Hoàng Minh C, Phạm Tiến Đ, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo Trần Quốc T, Huỳnh Thị Diễm M, Nguyễn Hoàng Minh C, Phạm Tiến Đ, Công ty Cổ phần D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014 (sau đây gọi tắt là Luật thi hành án dân sự) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP.HCM; (1)
- VKSND khu vực 1 - TP.HCM; (3)
- TAND TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (4)
- Trại tạm giam Chí Hòa - Công an TP.HCM; (4)
- Cơ quan THA-HS có thẩm quyền; (12)
- Phòng PV06-CA TP.HCM; (1)
- Phòng THADS khu vực 1 - TP.HCM; (1)
- Công an TP.HCM; (1)
- UBND nơi các bị cáo cư trú; (4)
- Sở tư pháp; (1)
- Đường sự; (1)
- Lưu: VP, hồ sơ./. (P/39) (5)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Sỹ Hùng